

ĐẠO ĐỨC KINH DOANH DƯỚI LĂNG KÍNH KIỂM TOÁN: NHẬN DIỆN RỦI RO VÀ HÀM Ý KIỂM SOÁT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Business Ethics through the Lens of Auditing: Identifying Risks and Control Implications for Sustainable Development in Vietnamese Enterprises

Phạm Xuân Thành¹

¹Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Tây Ninh, Việt Nam
pham.xuanthanh@daihoclongan.edu.vn

Tóm tắt — Bài viết tiếp cận đạo đức kinh doanh từ góc nhìn kiểm toán, đặc biệt là kiểm toán nội bộ và ESG, nhằm nhận diện rủi ro phi tài chính trong doanh nghiệp Việt Nam giai đoạn 2020-2025. Thông qua phân tích các vụ việc điển hình trong và ngoài nước (Wirecard, Theranos, Việt Á, FLC...), bài viết làm rõ vai trò của kiểm toán trong phát hiện gian lận, cảnh báo suy thoái đạo đức và nâng cao tính minh bạch. Tác giả đề xuất ba nhóm giải pháp: (1) thiết lập hệ thống kiểm soát đạo đức nội bộ; (2) nâng cấp chức năng kiểm toán hướng tới Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG) và (3) hoàn thiện khung pháp lý giám sát. Bài viết góp phần tích hợp lý luận đạo đức với kiểm toán hiện đại, qua đó hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tăng cường năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

Abstract — This article approaches business ethics from an auditing perspective, with a particular focus on internal auditing and ESG (Environmental, Social, and Governance) dimensions, to identify non-financial risks in Vietnamese enterprises during the 2020-2025 period. By analyzing notable domestic and international cases—such as Wirecard, Theranos, Việt Á, and FLC—the paper highlights the critical role of audit functions in detecting fraud, signaling ethical deterioration, and enhancing transparency. The author proposes three groups of strategic solutions: (1) establishing internal ethical control systems, (2) upgrading audit functions toward ESG compliance, and (3) improving the legal and regulatory oversight framework. This study contributes to bridging the theoretical gap between ethics and modern auditing practices, thereby supporting Vietnamese businesses in strengthening competitiveness and fostering sustainable development.

Từ khóa — Đạo đức kinh doanh (business ethics), lăng kính kiểm toán (Audit lens).

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng, chuyển đổi số mạnh mẽ và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng, các doanh nghiệp không chỉ chịu ràng buộc bởi mục tiêu lợi nhuận mà còn phải đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe về đạo đức và trách nhiệm xã hội. Hành vi đạo đức trong kinh doanh đã trở thành một yếu tố cấu thành quan trọng của năng lực cạnh tranh bền vững, đặc biệt khi niềm tin thị trường và sự minh bạch thông tin được xem là tài sản chiến lược trong nền kinh tế tri thức.

Tuy nhiên, thực tiễn trong và ngoài nước thời gian qua cho thấy nhiều vụ việc vi phạm đạo đức nghiêm trọng vẫn xảy ra với quy mô lớn và hệ lụy sâu rộng. Các vụ bê bối tài chính như Wirecard, Theranos, Boeing trên thế giới hay Việt Á, FLC, Tân Hiệp Phát tại Việt Nam không chỉ gây tổn thất kinh tế mà còn làm xói mòn lòng tin xã hội và niềm tin nhà đầu tư. Trong hầu hết

các trường hợp, hành vi phi đạo đức đã không được phát hiện kịp thời hoặc không bị cảnh báo đầy đủ bởi các hệ thống kiểm soát nội bộ hiện có.

Trước thực trạng đó, kiểm toán – đặc biệt là kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập – được kỳ vọng đóng vai trò ngày càng quan trọng như một công cụ nhận diện sớm, cảnh báo và kiểm soát rủi ro đạo đức trong doanh nghiệp. Việc đánh giá hành vi, văn hóa và rủi ro phi tài chính đang dần trở thành một phần không thể tách rời trong hệ thống kiểm toán hiện đại, đặc biệt khi xu hướng báo cáo ESG và trách nhiệm xã hội đang được thúc đẩy mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu.

Mặc dù đạo đức kinh doanh là chủ đề đã được đề cập trong nhiều nghiên cứu trước, phần lớn tiếp cận từ góc độ pháp lý, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) hoặc quản trị doanh nghiệp. Cách tiếp cận đạo đức doanh nghiệp từ lăng kính kiểm toán, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam, hiện vẫn còn tương đối khiêm tốn. Đây

<https://doi.org/10.63783/dla.2025.037>

Ngày nộp bài: 28/07/2025; Ngày nhận bản chỉnh sửa: 27/08/2025; Ngày duyệt đăng: 24/09/2025

chính là khoảng trống lý luận và thực tiễn mà bài viết hướng tới lấp đầy.

Với cách tiếp cận tổng hợp lý thuyết và phân tích tình huống điển hình, bài viết nhằm làm rõ vai trò của kiểm toán trong nhận diện và kiểm soát rủi ro đạo đức doanh nghiệp, từ đó đề xuất các nhóm giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao hiệu quả quản trị đạo đức và thúc đẩy phát triển bền vững tại các doanh nghiệp Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết áp dụng phương pháp phân tích định tính, kết hợp với nghiên cứu tình huống điển hình nhằm làm rõ vai trò của kiểm toán trong việc nhận diện và kiểm soát các hành vi vi phạm đạo đức trong doanh nghiệp. Trọng tâm không nằm ở đo lường định lượng mà ở việc khám phá sâu các khía cạnh phi tài chính như hành vi quản trị, văn hóa tổ chức và các yếu tố dẫn đến rủi ro đạo đức.

Dữ liệu sử dụng trong nghiên cứu là dữ liệu thứ cấp, được thu thập từ các vụ việc vi phạm đạo đức doanh nghiệp tiêu biểu trong giai đoạn 2020-2025. Các nguồn bao gồm: báo cáo kiểm toán (nội bộ và độc lập), truyền thông chính thống, các bài báo học thuật quốc tế và trong nước, cũng như các báo cáo ESG được công bố bởi doanh nghiệp hoặc tổ chức giám sát độc lập.

Phương pháp phân tích được triển khai theo hướng tổng hợp – so sánh – suy luận. Trước hết, bài viết tổng hợp thông tin từ các vụ việc điển hình để nhận diện các đặc điểm chung về hình thức vi phạm, bối cảnh xảy ra, điểm yếu trong kiểm soát nội bộ và phản ứng của cơ quan kiểm toán. Sau đó, tiến hành phân tích so sánh giữa các trường hợp trong và ngoài nước để làm rõ vai trò (hoặc thiếu vắng vai trò) của kiểm toán trong từng bối cảnh. Cuối cùng, bài viết rút ra các hàm ý kiểm soát có tính khái quát, có thể áp dụng cho doanh nghiệp Việt Nam nhằm củng cố nền tảng đạo đức và nâng cao năng lực phòng ngừa rủi ro phi tài chính.

3. Cơ sở lý luận và tổng quan nghiên cứu

3.1. Khái niệm đạo đức kinh doanh

Đạo đức kinh doanh là hệ thống các nguyên tắc, giá trị và chuẩn mực hành vi mà doanh nghiệp và các chủ thể liên quan cần tuân thủ trong quá trình hoạt động, nhằm đảm bảo tính chính trực, minh bạch và trách nhiệm đối với các bên liên quan. Theo Ferrell & Fraedrich (2021), đạo đức kinh doanh không chỉ là việc tuân thủ pháp luật, mà còn bao hàm các hành vi vượt trên yêu cầu pháp lý, hướng đến công bằng, trung thực và tôn trọng con người.

Các nguyên tắc nền tảng trong đạo đức kinh doanh bao gồm:

- Minh bạch trong thông tin và quyết định,
- Trung thực trong giao dịch,
- Công bằng trong đối xử với người lao động và đối tác,
- Trách nhiệm với môi trường và cộng đồng.

Nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng việc duy trì tiêu chuẩn đạo đức cao giúp nâng cao hiệu quả kinh doanh dài hạn. Các doanh nghiệp có nền tảng đạo đức mạnh thường gắn liền với sự tin tưởng của nhà đầu tư, lòng trung thành của khách hàng, chất lượng nhân sự tốt hơn và mức độ tuân thủ pháp luật cao hơn (Ethics Resource Center, 2022; Kaptein, 2008).

3.2. Kiểm toán và đạo đức: Mối liên hệ lý thuyết

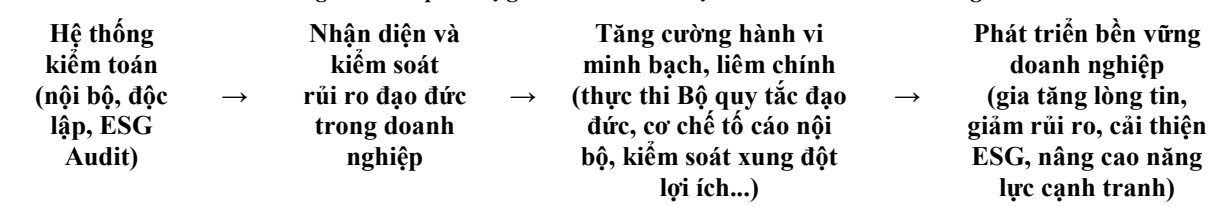
Trong bối cảnh môi trường kinh doanh ngày càng phức tạp, kiểm toán - đặc biệt là kiểm toán nội bộ - được xem như một “bộ lọc đạo đức”, đóng vai trò quan trọng trong việc phát hiện, cảnh báo và ngăn ngừa các hành vi sai lệch đạo đức. Không chỉ tập trung vào tính đúng đắn của số liệu tài chính, kiểm toán hiện đại còn mở rộng phạm vi đánh giá sang các yếu tố phi tài chính như rủi ro đạo đức, hành vi không tuân thủ và tác động xã hội.

Các mô hình kiểm toán mới như kiểm toán ESG, kiểm toán đạo đức (ethics audit) hay kiểm toán văn hóa tổ chức ngày càng được chú trọng trong các doanh nghiệp lớn và tập đoàn đa quốc gia. Theo OECD (2021), việc tích hợp đánh giá đạo đức vào quy trình kiểm toán nội bộ giúp doanh nghiệp sớm nhận diện những điểm mù trong kiểm soát, từ đó chủ động điều chỉnh chiến lược và hành vi tổ chức.

Tổng quan các nghiên cứu quốc tế cho thấy mối liên hệ ngày càng chặt chẽ giữa đạo đức và hệ thống kiểm toán. Nghiên cứu của Verschoor (2015), Williams (2022) và OECD (2021) đều nhấn mạnh vai trò kiểm toán như một công cụ bảo vệ giá trị cốt lõi của tổ chức, góp phần nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động. Trong khi đó, tại Việt Nam, các nghiên cứu như của Trần Văn Hòa (2021), Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (2023) mới chỉ dừng lại ở phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến đạo đức hoặc kiểm toán một cách riêng rẽ, chưa có nhiều công trình tiếp cận mối quan hệ tích hợp giữa hai lĩnh vực này. Điều này cho thấy dư địa lớn cho các nghiên cứu tiếp cận đạo đức doanh nghiệp từ lăng kính kiểm toán -

đặc biệt trong bối cảnh hội nhập và yêu cầu phát triển bền vững ngày càng tăng.

Bảng 1. Sơ đồ quan hệ giữa Kiểm toán - Đạo đức - Phát triển bền vững



4. Thực trạng và diễn hình vi phạm đạo đức kinh doanh

4.1. Các vụ việc tiêu biểu trên thế giới (2020-2024)

Giai đoạn 2020-2024 chứng kiến nhiều vụ việc vi phạm đạo đức nghiêm trọng tại các tập đoàn lớn trên thế giới, để lại hệ lụy sâu rộng về tài chính, pháp lý và uy tín thương hiệu. Những vụ việc này không chỉ phản ánh sự suy thoái trong văn hóa doanh nghiệp mà còn đặt ra câu hỏi về hiệu quả của các cơ chế kiểm toán và kiểm soát nội bộ.

- Wirecard (Đức, 2020): Công ty này đã khai không 1,9 tỷ EUR trong báo cáo tài chính – số tiền này thực tế không hề tồn tại. Tuy nhiên, các cuộc kiểm toán trước đó vẫn kết luận báo cáo là “đạt yêu cầu”. Vụ việc cho thấy sự thiếu độc lập và minh bạch trong hoạt động kiểm toán, ngay cả khi được thực hiện bởi một trong bốn công ty kiểm toán lớn nhất thế giới (EY).

- Theranos (Mỹ, 2021): Đây là một công ty khởi nghiệp trong lĩnh vực y tế, từng được định giá hàng tỷ USD dù công nghệ xét nghiệm máu của họ chưa được kiểm chứng đầy đủ. Trong suốt nhiều năm, công ty không thực hiện kiểm toán độc lập một cách khách quan, khiến các nhà đầu tư không nhận ra rủi ro tiềm ẩn. Kết quả là vụ việc bị phanh phui, dẫn đến cáo buộc gian lận quy mô lớn và án tù dành cho người sáng lập.

- Boeing (Mỹ, 2021-2023): Vụ tai nạn máy bay liên tiếp (737 MAX) phơi bày văn hóa che giấu rủi ro và áp lực hoàn thành dự án. Kiểm toán nội bộ không có đủ quyền năng và độc lập để cảnh báo hành vi sai lệch của bộ phận kỹ thuật và lãnh đạo.

- Volkswagen (Đức, Dieselgate): Dù khởi phát từ 2015, tác động kéo dài đến nay. Kiểm toán viên nội bộ đã có cảnh báo sớm về gian lận khí thải nhưng bị ban lãnh đạo phớt lờ, cho thấy khoảng trống thực thi đạo đức trong quản trị.

Các trường hợp này phản ánh vai trò kiểm toán không những chưa phát huy hết chức năng cảnh báo sớm mà còn bị giới hạn bởi tính phụ thuộc tài chính, mối quan hệ lợi ích hoặc văn hóa né tránh xung đột nội bộ.

4.2. Một số vụ việc tại Việt Nam

Tại Việt Nam, một số vụ việc vi phạm đạo đức doanh nghiệp nổi bật trong giai đoạn gần đây cho thấy vấn đề tương tự đang tồn tại với mức độ đáng báo động:

- Vụ Việt Á (2021-2022): Sai phạm trong mua bán kit xét nghiệm COVID-19 liên quan đến hàng loạt lãnh đạo ngành y tế và doanh nghiệp. Dù có kiểm toán nội bộ tại doanh nghiệp nhà nước liên quan, nhưng không có cảnh báo đáng kể về hành vi thổi giá và thông đồng trong đấu thầu.

- Tập đoàn FLC (2022): Chủ tịch HĐQT bị bắt do thao túng chứng khoán và gian lận báo cáo tài chính. Công ty kiểm toán độc lập được thuê kiểm toán FLC đã đưa ra báo cáo “ý kiến chấp nhận toàn phần” trước khi sự việc vỡ lở, đặt ra nghi vấn về chất lượng kiểm toán và khả năng nhận diện rủi ro đạo đức.

- Tân Hiệp Phát: Vương tranh cãi truyền thông liên quan đến cách xử lý khiếu nại khách hàng. Mặc dù không vi phạm pháp luật, vụ việc cho thấy thiếu nhạy cảm đạo đức và không có hệ thống kiểm soát hành vi xử lý khủng hoảng.

- Doanh nghiệp phát hành trái phiếu (như Vạn Thịnh Phát, Tân Hoàng Minh): Nhiều doanh nghiệp che giấu tình hình tài chính yếu kém để phát hành trái phiếu lãi suất cao, gây rủi ro lớn cho nhà đầu tư cá nhân. Vai trò kiểm toán độc lập trong việc phát hiện và công bố thông tin trung thực bị đặt nghi vấn.

Những trường hợp trên cho thấy sự hạn chế về cả năng lực và độ độc lập của hoạt động kiểm toán trong việc phát hiện rủi ro đạo đức, đồng thời phản ánh văn hóa doanh nghiệp chưa chú

trọng đến trách nhiệm xã hội và minh bạch hành vi.

4.3. Nguyên nhân phổ biến của vi phạm đạo đức

Qua tổng hợp các vụ việc trên, có thể rút ra một số nguyên nhân phổ biến dẫn đến vi phạm đạo đức doanh nghiệp, bao gồm:

- Văn hóa doanh nghiệp yếu kém: Tôn sùng thành tích tài chính, bỏ qua giá trị đạo đức dài hạn.
- Thiếu hệ thống giám sát độc lập: Kiểm toán viên không được trao quyền hoặc bị can thiệp lợi ích từ lãnh đạo cấp cao.
- Hiệu quả kiểm toán hạn chế: Còn tập trung vào chỉ tiêu tài chính, thiếu công cụ đánh giá hành vi, đạo đức và ESG.
- Áp lực lợi nhuận ngắn hạn: Mục tiêu tăng trưởng trong ngắn hạn khiến ban điều hành chấp nhận đánh đổi đạo đức lấy lợi ích tức thì.

5. Vai trò của kiểm toán trong kiểm soát đạo đức doanh nghiệp

Trong bối cảnh các rủi ro phi tài chính ngày càng hiện hữu và khó kiểm soát bằng các công cụ truyền thống, kiểm toán không chỉ dừng lại ở chức năng xác minh thông tin tài chính mà đang từng bước trở thành một phần trong hệ thống quản trị đạo đức của doanh nghiệp. Đặc biệt, kiểm toán nội bộ đóng vai trò trung tâm trong việc xây dựng, giám sát và củng cố hệ thống kiểm soát hành vi và tuân thủ đạo đức từ bên trong tổ chức.

5.1. Nhận diện rủi ro phi tài chính

Một trong những đóng góp quan trọng của kiểm toán hiện đại là khả năng phát hiện sớm các rủi ro phi tài chính – bao gồm các hành vi gian lận, mâu thuẫn lợi ích, thông tin sai lệch, vi phạm quy tắc ứng xử và các vấn đề liên quan đến ESG. Để thực hiện chức năng này, kiểm toán viên ngày càng được trang bị các công cụ đánh giá đạo đức đa chiều, tiêu biểu gồm:

- Phòng vấn chuyên sâu và khảo sát nhân viên: Giúp đánh giá mức độ hiểu và tuân thủ các quy tắc đạo đức trong tổ chức.
- Quan sát hành vi và phân tích phản hồi gián tiếp (từ báo cáo nội bộ, khiếu nại ẩn danh, truyền thông nội bộ...): Cung cấp bằng chứng mềm về thái độ, chuẩn mực và văn hóa thực tế của doanh nghiệp.

- Phân tích dữ liệu ESG: Đánh giá rủi ro đạo đức thông qua các chỉ số phi tài chính như quản trị công ty, môi trường làm việc, trách nhiệm xã hội, minh bạch thông tin...

Việc nhận diện đúng và kịp thời các dấu hiệu suy thoái đạo đức là điều kiện tiên quyết để kiểm toán viên đề xuất cảnh báo, thiết kế biện pháp ngăn ngừa và duy trì chuẩn mực hành vi bền vững trong doanh nghiệp.

5.2. Thiết lập hệ thống kiểm soát đạo đức qua kiểm toán nội bộ

Kiểm toán nội bộ, với đặc thù là đơn vị hoạt động thường trực và am hiểu sâu sắc về quy trình nội bộ doanh nghiệp, có thể trở thành lực lượng tiên phong trong việc xây dựng hệ thống kiểm soát đạo đức tổ chức, thông qua một số cơ chế sau:

- Thiết kế bộ chỉ số đánh giá đạo đức doanh nghiệp (Ethics KPI): Bao gồm các chỉ số định tính và định lượng để đo lường mức độ tuân thủ đạo đức, như số vụ khiếu nại nội bộ, tỷ lệ đào tạo đạo đức, mức độ hài lòng nhân sự với môi trường làm việc minh bạch.
- Báo cáo đạo đức định kỳ: Thay vì chỉ tập trung vào tài chính, các báo cáo kiểm toán nội bộ cần có phần đánh giá mức độ tuân thủ quy tắc ứng xử, tính nhất quán giữa giá trị cốt lõi và hành vi thực tế của lãnh đạo.
- Kiểm tra định kỳ các hành vi rủi ro: Kiểm toán viên nên xây dựng danh mục hành vi có nguy cơ đạo đức thấp (ví dụ như xung đột lợi ích, tiếp xúc bên thứ ba nhạy cảm...) để đánh giá định kỳ và gắn kết với kết quả đánh giá rủi ro tổng thể của tổ chức.

5.3. Phối hợp giữa kiểm toán và các tuyến phòng thủ khác

Theo mô hình “Ba tuyến phòng thủ” trong quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ (Institute of Internal Auditors – IIA), kiểm toán chỉ có thể phát huy hiệu quả nếu phối hợp nhịp nhàng với các bộ phận khác:

- Tuyến 1: Bộ phận vận hành – là nơi phát sinh rủi ro đầu tiên và cũng là đối tượng cần kiểm soát đạo đức cao nhất. Kiểm toán nội bộ cần hướng dẫn xây dựng quy trình và chỉ số đánh giá đạo đức cho từng phòng ban.

- **Tuyến 2:** Bộ phận quản lý rủi ro, tuân thủ và pháp chế – là nơi kiểm tra, giám sát và hỗ trợ xây dựng khung đạo đức tổ chức. Kiểm toán cần phối hợp với các bộ phận này để đảm bảo dữ liệu minh bạch, không trùng lặp và dễ đánh giá.
- **Tuyến 3:** Kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập – thực hiện giám sát cuối cùng, đưa ra kiến nghị cải thiện hệ thống đạo đức và trách nhiệm giải trình ở cấp cao nhất.

Việc tích hợp kiểm toán với mô hình kiểm soát đa tầng giúp nâng cao khả năng ngăn ngừa sai phạm ngay từ gốc, giảm thiểu tổn thất về tài chính và uy tín khi sự việc đã xảy ra.

6. Định hướng và giải pháp nâng cao đạo đức kinh doanh tại Việt Nam

Trước những thách thức ngày càng phức tạp về hành vi phi đạo đức trong kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập toàn cầu, việc xây dựng một hệ sinh thái quản trị dựa trên nền tảng đạo đức trở thành yêu cầu cấp thiết. Để đạt được mục tiêu này, các giải pháp cần được triển khai đồng bộ ở cả ba cấp độ: doanh nghiệp, kiểm toán viên và thể chế Nhà nước.

6.1. Cấp doanh nghiệp

Tăng cường nền tảng đạo đức nội tại:

- **Xây dựng và thực thi Bộ quy tắc đạo đức (Code of Ethics):** Mỗi doanh nghiệp cần ban hành một bộ quy tắc ứng xử rõ ràng, bao quát các tình huống nhạy cảm, đồng thời tổ chức đào tạo định kỳ để chuyển hóa thành chuẩn mực hành vi thực tế.
- **Tích hợp kiểm toán ESG và kiểm toán đạo đức vào hệ thống quản trị rủi ro:** Thay vì tách biệt tài chính và phi tài chính, doanh nghiệp cần đưa các tiêu chí đạo đức, môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào quy trình đánh giá rủi ro nội bộ, nhằm sớm phát hiện điểm mù trong hành vi tổ chức.
- **Thiết lập và bảo vệ kênh phản ánh nội bộ (whistleblower):** Một môi trường khuyến khích nhân viên lên tiếng về hành vi sai trái mà không sợ bị trừng phạt là yếu tố cốt lõi để nuôi dưỡng văn hóa minh bạch và liêm chính.

6.2. Cấp kiểm toán viên

Tăng cường vai trò giám sát độc lập gồm:

- **Nâng cao năng lực nhận diện rủi ro đạo đức:** Kiểm toán viên cần được trang bị kiến thức về hành vi tổ chức, đạo đức nghề nghiệp, phân tích phi tài chính và kỹ năng đánh giá văn hóa doanh nghiệp để có thể phát hiện những dấu hiệu suy thoái tiềm ẩn.
- **Ứng dụng kỹ thuật kiểm toán pháp y (forensic audit):** Đây là công cụ quan trọng để điều tra các hành vi gian lận, xung đột lợi ích hoặc che giấu thông tin, đặc biệt hữu hiệu trong các vụ việc có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng về đạo đức và pháp luật.
- **Đảm bảo tính độc lập trong hoạt động kiểm toán:** Cần củng cố cơ chế bảo vệ kiểm toán viên trước áp lực từ phía ban điều hành hoặc khách hàng kiểm toán, đồng thời tăng cường giám sát đạo đức nghề nghiệp bởi các hiệp hội chuyên môn.

6.3. Cấp thể chế - Nhà nước

Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và giám sát:

- **Ban hành khung pháp lý cho kiểm toán ESG và kiểm toán đạo đức:** Việt Nam cần sớm xây dựng tiêu chuẩn pháp lý cho các hình thức kiểm toán phi tài chính, trong đó có quy định rõ về vai trò, phạm vi, trách nhiệm và cơ chế thực thi.
- **Tăng cường giám sát chất lượng kiểm toán:** Cơ quan quản lý cần thường xuyên kiểm tra, đánh giá độc lập chất lượng báo cáo kiểm toán – không chỉ ở khía cạnh tài chính mà cả ở khía cạnh tuân thủ đạo đức và minh bạch thông tin.
- **Bắt buộc công bố báo cáo phi tài chính:** Việc yêu cầu các doanh nghiệp niêm yết và doanh nghiệp có quy mô lớn công bố báo cáo ESG, báo cáo đạo đức hoặc báo cáo phát triển bền vững sẽ tạo áp lực minh bạch, từ đó thúc đẩy hành vi đạo đức trong toàn hệ thống.
- **Tóm lại,** việc nâng cao đạo đức kinh doanh không thể chỉ dựa vào lời kêu gọi từ đạo lý, mà cần được thiết lập như một cấu phần chiến lược trong quản trị doanh nghiệp. Kiểm toán – với vai trò là cơ chế giám sát độc lập – nếu được trao quyền đúng mức và vận hành hiệu quả, sẽ là “lá chắn đạo đức” giúp doanh nghiệp phòng ngừa rủi ro, gia tăng niềm tin và hướng đến phát triển bền vững trong bối cảnh toàn cầu mới.

7. Kết luận

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và yêu cầu phát triển bền vững ngày càng cao, đạo đức kinh doanh không còn là giá trị phụ trợ mà đã trở thành nền tảng thiết yếu trong chiến lược quản trị doanh nghiệp hiện đại. Những vi phạm đạo đức nghiêm trọng trong và ngoài nước thời gian qua cho thấy khoảng trống lớn trong hệ thống kiểm soát nội bộ cũng như sự yếu kém trong nhận diện rủi ro phi tài chính.

Bài viết khẳng định rằng kiểm toán – đặc biệt là kiểm toán nội bộ và kiểm toán ESG – có thể và cần đóng vai trò trung tâm trong việc nhận diện, cảnh báo và kiểm soát hành vi phi đạo đức trong doanh nghiệp. Với các công cụ như phòng vấn hành vi, phân tích dữ liệu phi tài chính, bộ chỉ số đạo đức và kiểm toán pháp y, kiểm toán viên có thể chuyên hóa từ chức năng “kiểm tra” sang chức năng “giám sát chiến lược”.

Để làm được điều đó, ba cấp độ tác động cần được triển khai đồng bộ:

- (1) Doanh nghiệp cần thiết lập văn hóa đạo đức từ bên trong;
- (2) Kiểm toán viên cần được trang bị năng lực và bảo vệ độc lập nghề nghiệp;
- (3) Nhà nước cần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và thúc đẩy công bố minh bạch thông tin phi tài chính.

Bằng cách tích hợp đạo đức vào cấu trúc kiểm soát và chiến lược vận hành, doanh nghiệp Việt Nam có thể nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng lòng tin thị trường và phát triển bền vững trong một thế giới ngày càng minh bạch và gắn kết trách nhiệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trong nước:

- [1] Đặng Thanh Bình, “Đạo đức kinh doanh trong môi trường cạnh tranh tại Việt Nam – Thực trạng và định hướng”. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, (20), tr. 45-50, 2023.
- [2] Nguyễn Thị Thùy Dương, “Tư vụ Việt Á nhìn lại cơ chế kiểm soát đạo đức kinh doanh trong khối doanh nghiệp nhà nước”, *Tạp chí Quản lý Kinh tế*, (10), tr. 66-72, 2022.
- [3] Trần Văn Phúc, “Hệ lụy đạo đức từ vụ Tân Hiệp Phát và niềm tin người tiêu dùng”, *Tạp chí Công thương*, (5), tr. 58-62, 2021.

- [4] Bộ Công Thương, *Báo cáo tổng hợp về vi phạm đạo đức trong quảng cáo và nhãn mác sản phẩm giai đoạn 2020-2022*. Trung tâm Thông tin và Dự báo Kinh tế – Xã hội Quốc gia, 2022.
- [5] VCCI, *Báo cáo trách nhiệm xã hội và đạo đức kinh doanh trong doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam – Thực trạng và giải pháp sau đại dịch*. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, 2023.

Quốc tế:

- [6] F. Surya, A. Widodo & M. Amin, “Professional ethics of auditors and its impact on audit quality”, *Golden Ratio of Auditing Research*, 1(2), 80-91, 2021.
<https://doi.org/10.52970/grar.v1i2.368>
- [7] J. Li & M. Huang, “The impact of ESG disclosure on audit processes: Optimizing risk identification from a sustainability perspective”, *Journal of Information Systems Engineering & Management*, 10(1), 1-12, 2025.
<https://doi.org/10.1016/j.jisem.2025.03.002>
- [8] BBC News, *Boeing’s 737 Max scandal: The cost of ignoring ethical warnings*, 2021.
<https://www.bbc.com/news>
- [9] The Guardian, *Volkswagen diesel scandal: How ‘Dieselgate’ unfolded*, 2020.
<https://www.theguardian.com/business>
- [10] Transparency International, *Global Corruption Report: Private Sector*. Berlin: Transparency International, 2023.
- [11] Reuters, *Samsung found guilty in labor abuse case at Vietnamese supplier*, 2022.
<https://www.reuters.com>
- [12] World Bank, *Restoring trust: Corporate governance and business integrity in emerging markets*. Washington, D.C.: World Bank Publications, 2021.